

Bản án số: **60/2021/HS-ST**
Ngày: 18/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Trần Thị Lệ Dung.
Ông Trần Trung Hiếu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 06/8/2021 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Trần Văn B**, sinh năm 2001, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú (ĐKHKT, chỗ ở): xóm 9A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B1 (đã chết) và bà Đỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021, chuyển tạm giam ngày 28/4/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1980; trú tại xóm 9A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

* Người làm chứng: anh Trần Trọng Đ và anh Nguyễn Văn L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/4/2021, Trần Văn B điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực bờ đê sông Vạc thuộc xóm 2, xã K tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 200.000đ rồi cầm ở tay trái điều

khuyến xe đi về. Khi đến đoạn đường trên Quốc lộ 12B đoạn đối diện với Bưu điện xã Y, thấy vắng người, bị cáo dừng xe định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo gói nhỏ nêu trên, bị cáo khai nhận đó là gói hêrôin bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra gói nhỏ thu giữ của bị cáo bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng là 0,29 gam ký hiệu M, gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 335/KLGD-PC09-MT ngày 28/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2863gam là ma túy, loại hêrôin.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-KS ngày 15/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/4/2021; về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 335/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 vỏ giấy ni lông màu trắng, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ khi bắt quả tang bị cáo; về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, cụ thể: Vào chiều ngày 23/4/2021 tại đoạn đường Quốc lộ 12B thuộc xóm 11, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo Trần Văn B có hành vi cất giấu trong người 0,2863gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật (*Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*). Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tự giác giao nộp gói ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị

cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực bờ đê sông Vạc thuộc xóm 2, xã K, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 35K1-319.41 mà bị cáo sử dụng đi mua hêrôin là của ông Trần Văn B1, bố đẻ bị cáo, ông B1 chết năm 2019. Đây là tài sản chung của ông B1 với bà Đỗ Thị H (vợ ông B1), bà H không biết bị cáo dùng xe đi mua hêrôin. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K đã trả lại xe trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì ghi số 335/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 vỏ giấy ni lông màu trắng, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 23/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì ghi số 335/KLGD-PC09-MT, trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình, bên trong có vật chứng còn lại sau

giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 01 vỏ giấy ni lông màu trắng, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/7/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn B.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng